

Số: /BC-UBND

Sa Đéc, ngày tháng 12 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 19 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp khóa XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc năm 2022**

Căn cứ Kết luận số 250-KL/TU ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc báo cáo kết quả thực hiện năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023, như sau:

## **Phần 1**

### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022**

#### **A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ**

Triển khai thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025; Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025. Ban Thường vụ Thành uỷ đã ban hành Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 23 tháng 02 năm 2022 về thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân Thành phố cũng đã cụ thể hoá Kết luận số 250-KL/TU, Kế hoạch số 65/KH-UBND, Kế hoạch số 43-KH/TU thành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2022 về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc. Đồng thời, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành và triển khai văn bản đến các ban ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững<sup>1</sup>.

Ngoài ra, các Thành viên Ban Chỉ đạo đã chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, được lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, giảm nghèo bền vững và tổ chức triển khai, hướng dẫn các chương trình, dự án, chính sách có liên quan của Trung ương, của Tỉnh và phân công các thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, phụ trách trực tiếp địa bàn, thực hiện việc giám sát, đánh giá chương trình, dự án.

## **B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **I. Công tác xây dựng nông thôn mới**

#### **1. Đánh giá Bộ tiêu chí xã nông thôn mới**

- Xã Tân Khánh Đông: đạt 16/19 tiêu chí, chưa đạt 03 tiêu chí, gồm: nội dung tiêu chí 2 (Giao thông); nội dung 15.4 thuộc tiêu chí số 15 (Y tế), nội dung chỉ tiêu số 17.11 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

- Xã Tân Phú Đông: đạt 15/19 tiêu chí, chưa đạt 04 tiêu chí, gồm: nội dung; Tiêu chí số 2 (Giao thông), nội dung 13.1, 13.2, 13.3 thuộc Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); nội dung 15.4 thuộc tiêu chí số 15 (Y tế), nội dung chỉ tiêu 17.11 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

- Xã Tân Quy Tây: đạt 15/19 tiêu chí, chưa đạt 04 tiêu chí, gồm: nội dung 2.1 thuộc tiêu chí số 2 (Giao thông); nội dung: 13.2, 13.6 tại Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); nội dung 15.4 thuộc tiêu chí số 15 (Y tế); nội dung 17.11 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

---

<sup>1</sup> Triển khai thực hiện Quyết định số 888/QĐ-UBND.HC ngày 09/8/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025. UBND Thành phố ban hành Quyết định số 33/QĐ-UBND-HC ngày 16/3/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình việc làm - Giảm nghèo thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 23/12/2021 về thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 17/02/2022 về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2022. Tham mưu Thành ủy ban hành Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 11/3/2022 thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030.

Hiện các xã đang tiếp tục rà soát, đánh giá tiêu chí xã nông thôn mới.

## **2. Đánh giá Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao**

Trong năm 2022, triển khai thực hiện xã nông thôn mới nâng cao tại xã Tân Quy Tây, với kết quả đánh giá như sau:

Xã Tân Quy Tây: đạt 14/19 tiêu chí, còn 05 tiêu chí chưa đạt, gồm: tiêu chí số 2 (Giao thông), tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông), Tiêu chí 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn), Tiêu chí số 14 (Y tế), nội dung 17.4, 17.5, 17.10 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

Ngoài ra, đánh giá thêm 02 xã, gồm:

- Xã Tân Khánh Đông: đạt 14/19 tiêu chí, còn 5 tiêu chí chưa đạt, gồm: tiêu chí số 2 (Giao thông), tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông), Tiêu chí số 10 (Thu nhập); Tiêu chí 14 (Y tế); nội dung 17.4, 17.5, 17.10 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

- Xã Tân Phú Đông: đạt 12/19 tiêu chí, còn 07 tiêu chí chưa đạt, gồm: tiêu chí số 2 (Giao thông), tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông), tiêu chí số 10 (Thu nhập); Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn); Tiêu chí số 14 (Y tế); nội dung 16.1 thuộc tiêu chí số 16 (Tiếp cận pháp luật); nội dung 17.2, 17.4, 17.5, 17.10 thuộc tiêu chí số 17 (Môi trường và an toàn thực phẩm).

Nguyên nhân 03 xã chưa đạt một số tiêu chí là do Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 có nhiều nội dung mới và tiêu chí cao hơn so với Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Do đó, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022.

## **II. Về tái cơ cấu ngành nông nghiệp**

### **1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu**

- Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn so với năm 2021 đạt 61,871 triệu/người/năm, cụ thể xã Tân Khánh Đông đạt 61,203 triệu/người/năm, Tân Quy Tây đạt 64,347 triệu/người/năm, Tân Phú Đông đạt 60,036 triệu/người/năm.

- Sản phẩm nông nghiệp sản xuất theo quy trình nông nghiệp tốt: Thực hiện ứng dụng sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên hoa kiểng, cây ăn trái. Đến nay đã thực hiện trên 12 ha xoài tại Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tân Khánh Đông và 01 ha kiểng trên cây Huệ kép tại phường Tân Quy Đông cho Tổ hợp tác. Nhân rộng mô hình quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng trên hoa kiểng (quy mô 100-120 ha), kinh phí thực hiện là 262,24 triệu đồng.

- Tỷ lệ nông dân được đào tạo nghề nông nghiệp: tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên bình quân 3 xã là 92,22% (22.747/24.667 người), trong đó: xã Tân Khánh Đông đạt 91,83%, Tân Phú Đông đạt 91,16%, Tân Quy Tây đạt 97,55%.

- Phát triển kinh tế tập thể luôn được quan tâm đẩy mạnh, củng cố phát

triển. Hiện Thành phố có 03 Hợp tác xã (HTX) nông nghiệp đang hoạt động<sup>2</sup>, với 483 thành viên, tổng số vốn là 530,750 triệu đồng, 01 HTX giải thể; có 37 Tổ hợp tác (846 thành viên). Hợp tác xã Hoa kiểng Tân Quy Đông tiếp tục liên kết với Trung tâm Ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao Đồng Tháp cung cấp giống hoa kiểng cho xã viên và các cơ sở sản xuất, HTX nông nghiệp Tân Khánh Đông triển khai thực hiện cấp mã số vùng trồng cho 11,7 ha xoài tạo đầu mối tiêu thụ ổn định cho xã viên. Riêng xã Tân Phú Đông, hiện đang chuẩn bị tổ chức đại hội thành lập Hợp tác xã mới, dự kiến vào giữa tháng 12 năm 2022. Ngoài ra, Thành phố có 09 hội quán, với 330 thành viên<sup>3</sup> (trong đó có 35 hội viên là Đảng viên). Các Hội quán duy trì họp định kỳ hàng tháng, quý trong năm nhằm tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ các thành viên cùng nhau phát triển.

- Thúc đẩy chuyển đổi số ngành nông nghiệp: Hỗ trợ, hướng dẫn cơ sở xây dựng và áp dụng quy trình sản xuất chuẩn đảm bảo sản phẩm thực phẩm cung cấp đến người tiêu dùng an toàn và chất lượng; quản lý theo dõi cấp mã số vùng trồng qua hệ thống; tiêu thụ sản phẩm thông qua các trang mạng điện tử; 100% sản phẩm đạt OCOP được lên sàn điện tử, các trang mạng; các sản phẩm hoa kiểng, hủ tiếu đặc sản của Sa Đéc đã hình thành tiêu thụ qua hệ thống mạng điện tử, thành lập một số trang web riêng của các cơ sở doanh nghiệp lớn với hàng trăm địa chỉ web giúp quảng bá hình ảnh đặc trưng Sa Đéc hiện nay; 100% cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực ngành nông nghiệp quản lý được số hóa và cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Đánh giá Tái cơ cấu trong các lĩnh vực**

### **2.1. Về ngành hàng Hoa kiểng**

#### **2.1.1. Tình hình sản xuất**

Ước tổng diện tích gieo trồng hoa kiểng cả năm 2022 đạt 920 ha, bằng 121,53% kế hoạch năm và tăng 31,96% so thực hiện năm 2021 (trương ứng tăng 222,8 ha). Ước giá trị sản xuất ngành hàng cây hoa kiểng cả năm 2022 đạt 3.349 tỷ đồng, tăng 186% so thực hiện năm 2021 (trương ứng tăng 1.549 tỷ đồng, tăng nhiều do ảnh hưởng dịch covid-19 của năm 2021).

Hoa kiểng phục vụ tết Nguyên đán năm 2023: đã xuống giống khoảng 100 ha, bao gồm: cúc mâm xôi, cúc đài loan, cúc tiger, hồng các loại, hạnh,...

#### **2.1.2. Áp dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất**

- Khuyến cáo vận động người dân sử dụng phân thuốc an toàn sinh học thế hệ mới, ít ảnh hưởng đến môi trường, người sản xuất và người sử dụng.

<sup>2</sup> Lĩnh vực nông nghiệp: HTX Hoa kiểng Tân Quy Đông, HTX Dịch vụ Nông nghiệp Tân Khánh Đông, HTX Nông nghiệp Tân Quy Tây.

<sup>3</sup> Hội quán Làng bột - xã Tân Phú Đông, với 61 hội viên; Hội quán Làng hoa - phường Tân Quy Đông, với 52 hội viên; Đông Giang Hội quán - xã Tân Khánh Đông, có 55 thành viên; Hội quán "Tôi yêu màu tím" - xã Tân Khánh Đông, với 20 thành viên; Tân Tây hội quán - xã Tân Quy Tây, với 47 thành viên; Hội quán "Cùng nhau làm du lịch" - phường Tân Quy Đông, có 25 hội viên; Hội quán Bonsai - xã Tân Khánh Đông, có 30 hội viên; Hội quán Nhà trọ - phường Tân Quy Đông, với 5 hội viên; Tâm Mai hội quán, có 35 thành viên.

Khuyến cáo người nông dân nhất là khu vực sản xuất hoa kiểng sử dụng các sản phẩm chứa, đựng (chậu, bọc lót chậu) sản phẩm tự hủy, nhằm hạn chế ảnh hưởng đến môi trường.

- Nông dân sử dụng giá thể sạch thay cho phân rơm, tro trâu... sử dụng dàn bằng thép, bê tông thay cho tre; sử dụng bọc, chậu kiểng bằng nhựa, mũ thay cho bọc tre; sử dụng công nghệ nhà màng, nhà lưới trong sản xuất để giảm thiểu sâu bệnh, thích ứng thời tiết phù hợp loại cây trồng sinh trưởng tốt.

- Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Trong năm 2022, Thành phố đã triển khai thực hiện lắp đặt hố chứa rác bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, mô hình nhân rộng quản lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng trên hoa kiểng (quy mô 100-120 ha), kinh phí thực hiện là 262,24 triệu đồng.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ trong lai tạo giống mới, phục tráng giống, nhân giống vô tính (chiết cành, tháp - ghép, cấy mô...) giúp nhân nhanh các giống mang đặc tính tốt, sạch bệnh; áp dụng phương pháp kích thích ra hoa đồng loạt, tưới tiết kiệm nước, sử dụng phân tan chậm...sưu tầm các giống mới phù hợp với điều kiện khí hậu của địa phương và đáp ứng được nhu cầu thị trường để phát triển.

### **2.1.3. Sản xuất hoa kết hợp du lịch**

- Tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, du lịch và đầu tư trên địa bàn, nhất là đầu tư các công trình giao thông, du lịch, hạ tầng công viên, quảng bá thương hiệu du lịch “Sa Đéc - Thành phố mang bản sắc hoa, nơi 4 mùa khoe sắc”, tạo dựng hình ảnh Sa Đéc là điểm đến đầu tư, kinh doanh an toàn.

- Các hộ sản xuất hoa kiểng đã chuyển đổi mô hình sản xuất phù hợp với điều kiện hiện nay, sản xuất hoa kiểng kết hợp với tham quan du lịch trải nghiệm trồng hoa kiểng<sup>4</sup>. Các điểm thường xuyên chỉnh trang thay đổi các tiểu cảnh đẹp mắt, mới lạ phục vụ khách đến tham quan trải nghiệm. Qua đó thu hút hơn 327.245 lượt khách trong nước và 536 lượt khách quốc tế.

- Thành phố đã tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng các tuyến đường trong Làng hoa như: đường Sa Nhiên - Cai Dao, đường Sa Nhiên - Ông Thung, cầu Ông Thung, cầu Cái Bè...; đồng thời, chỉnh trang lát vỉa hè các tuyến đường nội ô, nâng cấp mặt đường... để tạo cảnh quan thu hút khách du lịch đến tham quan trải nghiệm tại Làng hoa Sa Đéc.

### **2.1.4. Liên kết sản xuất**

- Tạo điều kiện cho Công ty TNHH Thương Mại hoa kiểng Đồng Tháp kết nối với các HTX, Tổ hợp tác, nhà vườn sản xuất hoa kiểng liên kết tiêu thụ

<sup>4</sup> Cảnh đồng hoa hồng, Vườn kiểng Ngọc Lan, Happy Land Hùng Thy, Sa Nhiên Garden, Homestay Ngôi Nhà Hoa Éch, khu du lịch hoa kiểng Sa Đéc, Vườn Hồng Tư Tôn, Du thuyền Vượt Cạn, Pink House, Khu du lịch Hải Cao, .....

ngành hàng hoa kiểng tại Làng hoa Sa Đéc. Đến nay, liên kết được khoảng 250 ngàn giò hoa các loại phục vụ tết Nguyên đán, ước giá trị khoảng 4 tỷ đồng.

- Tập trung hỗ trợ đẩy mạnh phát triển HTX hoa kiểng Tân Quy Đông làm đầu mối liên kết giữa Hợp tác xã, nông dân với các thương lái, doanh nghiệp, nhà khoa học; đồng thời, dần hình thành chất lượng sản phẩm đồng đều đáp ứng nhu cầu thị trường với số lượng lớn.

- Thường xuyên củng cố và phát triển HTX, Tổ hợp tác ở nông thôn. Hiện trên địa bàn Thành phố có 03 HTX nông nghiệp và 37 Tổ hợp tác; 09 Hội quán đang hoạt động có hiệu quả. Các Hợp tác xã và Tổ hợp tác, Hội quán luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên nhằm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động và liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

## **2.2. Về ngành hàng thủy sản**

### **2.2.1. Tình hình nuôi**

Tổng diện tích thả nuôi thủy sản cả năm 2022 đạt 188,22 ha (diện tích tự nhiên), bằng 107,6% kế hoạch năm và ổn định so thực hiện năm 2021; tổng sản lượng thủy sản nuôi thu hoạch đạt 24.000 tấn bằng 137% kế hoạch năm và tăng 36,6% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 3.441,2 tấn); Theo đó:

- Tổng diện tích thả nuôi **cá tra** đạt 61,1 ha, bằng 73% kế hoạch năm và tăng 9% so cùng kỳ (tương ứng tăng 5,2 ha). Sản lượng thu hoạch trong năm đạt 22.000 tấn, bằng 133% so kế hoạch năm và tăng 46% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 6.970 tấn); giá thành sản xuất bình quân đạt 26.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg so cùng kỳ), giá bán bình quân đạt 28.000 - 31.000 đồng/kg (tăng 9.000 đồng/kg so cùng kỳ).

- Tổng diện tích thả nuôi **cá lóc** đạt 0,1 ha, tăng 100% so cùng kỳ (tương ứng tăng 0,1ha); sản lượng thu hoạch đạt 20 tấn, tăng 100% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 20 tấn so cùng kỳ).

- Tổng diện tích thả nuôi **cá sặc rằn** đạt 0,1 ha, tăng 100% so cùng kỳ (tương ứng tăng 0,1 ha); sản lượng thu hoạch đạt 6 tấn, tăng giảm 100% so thực hiện năm 2021 (tương ứng tăng 6 tấn so cùng kỳ).

Đến nay, ngành Tỉnh đã cấp mã số nhận diện cho 79 ao của 14 cơ sở nuôi cá tra xuất khẩu với quy mô khác nhau, với tổng diện tích mặt nước 57,68 ha đều nằm trong vùng quy hoạch. Từ đó làm cơ sở truy suất nguồn gốc từ giống và vật tư đầu vào của cá tra nguyên liệu.

- Trên địa bàn Thành phố có 21 cơ sở ương giống, giảm 03 cơ sở so với năm 2020. Sản lượng giống xuất bán được 9,3 triệu con (1,9 triệu con cá tra, 7,4 triệu con cá diêu hồng).

### **2.2.2. Tình hình liên kết, tiêu thụ**

Các hộ nuôi đã liên kết với các Công ty thức ăn và các Công ty thủy sản trên địa bàn Sa Đéc và tiêu thụ cá theo phương thức mua đứt bán đoạn.

### III. Về công tác giảm nghèo

- Thực hiện Kế hoạch số 285/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên phạm vi toàn Tỉnh. Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành, tổ chức triển khai, thực hiện, kết quả thực hiện 3 xã như sau: Bình quân tỷ lệ nghèo đa chiều của 3 xã là 3,57% (435/12.178 hộ), cụ thể như sau: Tân Khánh Đông đạt 3,52% (181/5.147 hộ) giảm 1 hộ so với năm trước (182/5.137 hộ); xã Tân Phú Đông đạt 3,92% (218/5.556 hộ) tăng 100 hộ so với năm trước (118 hộ/5.546 hộ); xã Tân Quy Tây đạt 2,46% (36/1.475 hộ), tăng 25 hộ so với năm trước (11 hộ/1.472 hộ).

- Công tác giảm nghèo đạt kết quả quan trọng, thông qua các chương trình, dự án hỗ trợ học nghề, tìm việc làm, phát triển ngành nghề nông thôn, vay vốn, hỗ trợ y tế, giáo dục, nhà ở. Trong năm 2022, đã thực hiện như sau:

+ Vay tín dụng ưu đãi: giải quyết được 32 hộ nghèo, nâng tổng số hộ nghèo được cho vay là 141 hộ với số tiền là 3.730,37 triệu đồng; giải quyết cho 69 hộ cận nghèo, nâng tổng số hộ cận nghèo được vay vốn ưu đãi là 294 hộ, với số tiền 7.776,70 triệu đồng; 1.394 hộ mới thoát nghèo vay vốn, nâng tổng số hộ thoát nghèo được vay vốn ưu đãi là 4.720 hộ với số tiền hơn 145.554,07 triệu đồng.

+ Hỗ trợ về giáo dục và đào tạo: trong năm học 2021-2022 Thành phố đã thực hiện miễn học phí cho 99 học sinh thuộc hộ gia đình nghèo với số tiền trên 28 triệu đồng, cho 241 học sinh thuộc hộ gia đình cận nghèo với số tiền trên 32 triệu đồng và giải quyết cho 49 học sinh, sinh viên vay vốn, nâng tổng số học sinh, sinh viên được cho vay là 820 người với số tiền là 30.798,44 triệu đồng.

+ Hỗ trợ về y tế: đã cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 1.740 người thuộc hộ nghèo với kinh phí là 114,310 triệu đồng. Ngoài ra, còn vận động và hỗ trợ cho 2.810 người thuộc diện hộ cận nghèo tham gia Bảo hiểm y tế (ngân sách nhà nước hỗ trợ 90%, với số tiền trên 2.034 triệu đồng, 10% còn lại vận động mạnh thường quân ủng hộ với số tiền trên 226,092 triệu đồng).

+ *Hỗ trợ về nhà ở*: Thực hiện Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về chi hỗ trợ công tác an sinh xã hội trên địa bàn Tỉnh năm 2022 từ nguồn số xổ kiến thiết, Thành phố đã hoàn chỉnh hồ sơ gửi về trên hỗ trợ cất mới 19 căn, sửa chữa 09 căn. Từ nguồn vận động mạnh thường quân đã hỗ trợ cất mới: 03 căn nhà cho hộ nghèo với số tiền trên 140 triệu đồng. Đồng thời, hỗ trợ khó khăn đột xuất cho 02 hộ dân có nhà bị giông lốc tốc mái và hỏa hoạn (ở Phường 2 và Tân Khánh Đông), với tổng kinh phí 40 triệu đồng (mỗi căn là 20 triệu đồng).

+ Các chính sách hỗ trợ khác được triển khai thực hiện: Tổng số hộ nghèo được hỗ trợ tiền quà tết là 625 hộ với tổng số tiền 187,5 triệu đồng (300.000 đồng/hộ), trong đó: ngân sách Thành phố hỗ trợ thêm 100.000 đồng/ hộ (quy định của Tỉnh là 200.000 đồng/ hộ). Từ nguồn vận động Mạnh thường quân đã

hỗ trợ 18.009 suất quà Tết cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền hơn 5.386 triệu đồng.

+ Thực hiện có hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất các đối tượng yếu thế. Đến nay có 4.442 người được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, với tổng kinh phí là 18.764 triệu đồng; chi mai tang phí cho 448 đối tượng, số tiền 3.225 triệu đồng. Tổ chức thăm chúc thọ, mừng thọ 1.627 người, với số tiền 542,55 triệu đồng.

#### **IV. Kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm**

##### **1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

Thường xuyên tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các chủ trương, chính sách về thực hiện xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp, công tác giảm nghèo đã được lồng ghép vào các cuộc hội nghị, hội thảo, tập huấn được quan tâm triển khai, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân với nhiều hình thức đa dạng, phong phú tạo điều kiện cho cả hệ thống chính trị và nhân dân hiểu rõ hơn mục đích, nội dung, tư tưởng chỉ đạo, cơ chế chính sách của Đảng, Nhà nước, của Thành phố. Trong năm, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố và xã đã tổ chức tuyên truyền được 274 cuộc, với 8.178 lượt người tham dự; phát thanh 26 chuyên mục hàng tuần và 23 tin trên hệ thống truyền thanh về các văn bản pháp luật; đồng thời vận động nhân dân trong đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật như: đường, thủy lợi...

##### **2. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền, sự phối hợp của tổ chức chính trị - xã hội, chú trọng vai trò chủ thể của nhân dân**

- Ủy ban nhân dân Thành phố đã kiện toàn bộ máy Ban Chỉ đạo, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021-2025, với 25 thành viên và do Bí thư Thành ủy làm Trưởng ban Ban Chỉ đạo; Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới, gồm 01 Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng và 5 thành viên thực hiện theo nhiệm vụ kiêm nhiệm.

- Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình việc làm và giảm nghèo được kiện toàn từ Thành phố đến xã, phường và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được cơ cấu trong thành viên Ban Chỉ đạo.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố đều xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện các hoạt động cụ thể qua nhiều mô hình hay, hiệu quả giúp nhau thoát nghèo, vươn lên khá giàu, cùng liên kết sản xuất như: Mô hình giúp Phụ nữ nghèo thoát nghèo bền vững; Mô hình nuôi heo đất; mô hình Mẹ đỡ đầu; mô hình “Thanh niên khởi nghiệp”,...

- Luôn chỉ đạo các ngành, các xã thực hiện thay đổi phương thức vận hành Chương trình, Nhà nước chuyển từ vai trò điều hành Chương trình sang vai trò định hướng, hỗ trợ phát triển. Phát huy tốt nhất tinh thần làm chủ của người



dân trong giải quyết các vấn đề chung của xã hội, bắt đầu từ việc nhỏ, đơn giản nhưng mang tính cấp thiết, có sự đồng lòng, nhất trí cao của cộng đồng trong phương thức giải quyết vấn đề. Việc thực hiện Chương trình phải đảm bảo nguyên tắc “Công khai, minh bạch, dân chủ, hiệu quả”; phải tạo phong trào thi đua giữa các địa phương trong xây dựng nông thôn mới (ấp - ấp, xã- xã). Đôn đốc các xã triển khai thực hiện mô hình cộng đồng dân cư quản lý xây dựng nông thôn mới theo phương châm “3 tự 1 nhờ” gắn kết với các tổ, hội (tổ nhân dân tự quản cộng đồng, tổ từ thiện, khuyến học, hội quán...).

### **3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng nông thôn mới; tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo**

Trong thực hiện Chương trình tiếp tục vận dụng các cơ chế, chính sách của chuyên ngành như: Chương trình khuyến nông theo Quyết định số 1092/QĐ-UBND-HC ngày 30/11/2011 của UBND Tỉnh; Chương trình Khuyến công theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND Tỉnh; quản lý kinh phí sự nghiệp theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 của Bộ Tài chính; công tác giảm nghèo và an sinh xã hội theo Quyết định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016; Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và các văn bản hướng dẫn hiện hành có liên quan.

- Trong xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu ngành nông nghiệp: Đã triển khai, thực hiện tốt các chính sách, chương trình như: đào tạo nghề nông thôn, hỗ trợ phát triển sản xuất, ngành nghề nông thôn, hỗ trợ di dời dân vào cụm tuyến dân cư, trình diễn chuyên giao kỹ thuật trong sản xuất... để tăng thu nhập cho người dân, góp phần hoàn thành và nâng chất các tiêu chí nông thôn mới.

- Triển khai sản phẩm OCOP: Đã tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn các Chủ thể lập hồ sơ thủ tục đăng ký. Theo chỉ tiêu cam kết với Ủy ban nhân dân Tỉnh năm 2022 là 08 sản phẩm. Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành kế hoạch tổ chức đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2022 và chỉ đạo mỗi xã, phường đăng ký ít nhất 01 sản phẩm OCOP. Kết quả, có 04 chủ thể và 17 sản phẩm tham dự, trong đó: nhóm thực phẩm chế biến: 12 sản phẩm; nhóm đồ ăn nhanh: 01 sản phẩm, nhóm đồ uống không cồn: 02 sản phẩm, nhóm các sản phẩm khác từ chè, trà: 01 sản phẩm và nhóm Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch: 01 sản phẩm. Kết quả Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP Thành phố đã đánh giá có 16 sản phẩm đạt 4 sao và 01 sản phẩm đạt 03 sao, đạt 212,5% so với Kế hoạch Tỉnh, tăng 10 sản phẩm so với năm 2021 và đang trình Hội đồng tỉnh xem xét đánh giá, phân hạng năm 2022.

### **4. Phát triển sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; nâng cao thu nhập và đời sống người dân nông thôn**

Công tác phát triển sản xuất, ứng dụng khoa học- công nghệ luôn được

quan tâm và đã hỗ trợ, chuyên giao cho các doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, nông dân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trong phát triển sản xuất để góp phần giảm giá thành, đạt năng suất, chất lượng, góp phần tăng thu nhập cho nông dân. Trong năm, đã triển khai 03 mô hình, tập huấn 10 cuộc. Cụ thể như sau:

+ Mô hình bao gói thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng trên hoa kiểng, bố trí 40 thùng (xã Tân Khánh Đông 20 thùng, xã Tân Quy Tây 20 thùng), với kinh phí 176 triệu đồng.

+ Mô hình trồng xoài theo hướng an toàn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, với diện tích 12 ha, dự kiến kinh phí là 68,279 triệu đồng. Hiện đang triển khai thực hiện.

+ Phối hợp với Ban Quản lý dự án IFAD và UNIDO tổ chức 10 lớp tập huấn cho nông dân trong chuỗi dự án “Hướng tới tương lai tốt đẹp hơn: Phát triển chuỗi giá trị có tăng cường ứng dụng kỹ thuật số và có khả năng ứng phó chú trọng tới phụ nữ và thanh niên Việt Nam. Số lượng mỗi lớp là 50 người tham dự, với đối tượng là thanh niên, phụ nữ, nông dân.

+ Triển khai thực hiện đề tài cấp cơ sở “Hoàn thiện kỹ thuật canh tác hoa cúc và hoa cẩm chướng đạt chất lượng cắt cành tại thành phố Sa Đéc”. Đề tài này đã phối hợp với cơ sở cây giống Út Hiệp, xã Tân Khánh Đông và đã được Hội đồng của Sở Khoa học và Công nghệ Tỉnh thẩm định chấp thuận thực hiện với kinh phí 300 triệu đồng.

- **Tình hình triển khai công tác khuyến công:** Phổ biến chính sách khuyến công Tỉnh năm 2022 đến Ủy ban nhân dân các xã, phường và doanh nghiệp, công ty, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố về hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Qua phổ biến, có 03 doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký nhu cầu hỗ trợ khuyến công và đã được phê duyệt hỗ trợ 900 triệu đồng từ nguồn khuyến công Tỉnh, Trung ương; qua đó thu hút được 1,4 tỷ đồng nguồn vốn đối ứng của cơ sở công nghiệp tham gia thực hiện. Tiếp tục thẩm định 12 hồ sơ có nhu cầu xin hỗ trợ từ nguồn khuyến công Thành phố, đồng thời, cập nhật nhu cầu đăng ký hỗ trợ của các cơ sở, doanh nghiệp mới.

### **5. Đào tạo nghề cho nông dân theo hướng nông dân chuyên nghiệp; thực hiện có hiệu quả việc chuyển dịch lao động ra khỏi khu vực nông nghiệp**

Thường xuyên tuyên truyền về chính sách hỗ trợ của nhà nước về đào tạo nghề, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài đến các hộ dân và vận động người dân tham gia đào tạo nghề, đi tham gia làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Trong năm, 03 xã đã giới thiệu việc làm được 616 người lao động được việc làm (trong đó: lao động trong tỉnh 355 lao động, lao động ngoài tỉnh: 249 lao động và lao động ngoài nước 12 lao động); tỷ lệ lao động có việc làm bình quân 3 xã là 92,21%. Tổ chức 07 lớp đào tạo nghề và 23 lớp tập huấn ngắn hạn nâng tổng số lao động nông thôn được đào tạo là 2.065 người, đạt 51,63% so với kế hoạch. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78,32%; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 67,27%.

Thành phố tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề phi nông nghiệp cho người lao động nhằm nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và qua đào tạo nghề của địa phương. Tăng cường thực hiện trách nhiệm xã hội và đóng góp của doanh nghiệp đối với hoạt động giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực của doanh nghiệp, của cộng đồng và xã hội. Phối hợp đa dạng hóa các hình thức đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề theo địa chỉ, theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Chọn ngành nghề đào tạo phù hợp với thực tiễn của mỗi đơn vị dạy nghề, đáp ứng nhu cầu học nghề và khả năng tìm được việc làm và tự tạo việc làm của học viên sau khi hoàn thành khóa học. Một số nghề có thu nhập tốt như: may công nghiệp; chế biến và bảo quản thủy sản... Đây là những nghề phù hợp với nhu cầu của người lao động do thời gian đào tạo ngắn, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động sắp xếp công việc gia đình tham gia học; khi hoàn thành khoá học, học viên được doanh nghiệp liên kết đào tạo nhận vào làm việc và có thu nhập ngay. Bên cạnh đó, tiếp tục chú trọng thực hiện công tác đào tạo nghề cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người dễ bị tổn thương, người khuyết tật và các nhóm yếu thế trong xã hội có điều kiện tiếp cận dịch vụ giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu.

#### **6. Quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng chống và giảm nhẹ tác động của thiên tai, dịch bệnh**

Công tác bảo vệ môi trường luôn được quan tâm. Thường xuyên tuyên truyền người dân, các cơ sở sản xuất thực hiện nếp sống văn hóa, giữ gìn vệ sinh công cộng, không xả rác, chất thải, khí thải gây ô nhiễm môi trường, các tuyến đường nông thôn đều có đội thu gom rác và được tập trung vào Bãi chôn lấp, xử lý chất thải rắn xã Tân Phú Đông, với qui mô 7,84 ha, rác được thu gom bình quân mỗi ngày 90 tấn rác và nước thải xử lý trước khi thải ra môi trường, ruồi phát sinh và mùi hôi được xử lý bằng hóa chất phun xịt định kỳ 2 lần/ngày. Dự án “Xử lý nước thải, chất thải cải thiện môi trường làng nghề sản xuất bột chăn nuôi xã Tân Phú Đông”; hiện nay đang vận hành Trạm xử lý Phú An, người dân có sản xuất bột có nước thải đã đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải theo quy định.

Công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh luôn theo dõi tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và cập nhật dự báo thời tiết kịp thời thông tin đến các xã, phường phòng tránh. Tình hình sạt lở trên địa bàn Sa Đéc có nguy cơ nhiều như: sông Sa Đéc (Cầu Cái Đồi - bờ đập); kênh Đốc phủ Hiền; rạch Cần Thơ (pê lê) (từ cầu rạch Rắn - cầu bà Ban); Tuyến rạch Sa Nhiên – Mù u; tuyến kênh Trung ương. Tuy nhiên, không đủ vốn để gia cố các tuyến kênh này nhất là tuyến sông Sa Đéc, kênh Đốc Phủ Hiền.

#### **7. Công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, huy động sức dân trong xây dựng nông thôn mới**

Các địa phương luôn thực hiện tốt công tác quy chế dân chủ cơ sở và phát huy quyền làm chủ của nhân dân như: các chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật; các công trình phúc lợi; các chương trình phát triển sản xuất;... đều được chính quyền công khai, họp dân lấy ý kiến... Qua đó, nâng cao ý thức trách

nhiệm, vai trò của người dân, tích cực tham gia đóng góp xây dựng giao thông nông thôn, phát triển sản xuất...Cụ thể: nhân dân đã hiến đất làm đường nông thôn được 3.726 m<sup>2</sup> (ô bao 11 là 3.426 m<sup>2</sup>, đường tắt Thủ điền là 300 m<sup>2</sup>); vận động dân lắp đặt Camera an ninh được 3.700 m, số tiền 54 triệu đồng (trong đó: tuyến cấp sông Tiên dài 3.000m, có 3 điểm, 6 con mắt, số tiền 32 triệu đồng và tuyến từ ĐT 848-sau chùa Giác Long dài 300m, có 02 điểm 4 con mắt, số tiền 22 triệu đồng).

### **8. Mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh**

Hiện Sa Đéc có mô hình “Điện năng lượng mặt trời” gắn với sản xuất nông nghiệp do Công ty CP Sa Đéc ROSE FRAM, địa chỉ: ấp Tân Lập, xã Tân Quy Tây, qui mô sản xuất 1.700 m<sup>2</sup>. Mô hình hoạt động, lắp pin năng lượng mặt trời trên khung, tạo năng lượng tái tạo; dưới khung thì kết hợp trồng nấm rơm, bào ngư. Phần điện được sử dụng trong vùng sản xuất như tưới tiêu, thắp sáng, phần điện còn dư đã bán lại cho Điện lực bình quân 1 ngày là 400 Kwh (giá điện lực mua lại 1.900 đồng/1 kw. Phần nấm thì được bán cho siêu thị.

Nhìn chung, các mô hình điện năng lượng mặt trời kết hợp với mô hình nông nghiệp đều mang lại hiệu quả, giúp tăng thêm thu nhập trên một đơn vị diện tích.

## **C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI**

### **I. Thuận lợi**

- Thường xuyên được Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố lãnh chỉ đạo sâu sát trong công tác xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp và công tác đào tạo nghề xuất khẩu lao động, giảm nghèo.

- Bộ mặt nông thôn từng bước được thay đổi khang trang hơn; hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi trong phát triển sản xuất; đời sống các hộ dân được cải thiện, ổn định và tự lực vươn lên thoát nghèo.

- Tình hình sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, nhất là lĩnh vực hoa kiểng phát triển đa chủng loại đáp ứng nhu cầu của thị trường và phục vụ tham quan du lịch.

- Công tác giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của các Cấp ủy Đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị các cấp, được sự đồng thuận và tham gia ủng hộ tích cực của người dân, doanh nghiệp và các nhà hảo tâm.

- Hệ thống Ban Chỉ đạo giảm nghèo các cấp được kiện toàn, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng cấp trong việc định hướng nội dung hoạt động, xây dựng kế hoạch, tổ chức hướng dẫn và kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các chính sách, dự án của chương trình.

- Các chính sách an sinh xã hội và chính sách trợ giúp người nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, vay vốn tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề... được lồng ghép

triển khai đồng bộ, có hiệu quả, góp phần cải thiện điều kiện sống và tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo. Từ đó, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.

- Tình hình sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định, nhất là lĩnh vực hoa kiểng, phát triển đa chủng loại đáp ứng nhu cầu của thị trường và phục vụ tham quan du lịch. Giá hoa kiểng ổn định không có đột biến cao về giá.

## **II. Khó khăn**

- Nhận thức của một số người dân về xây dựng nông thôn mới có mặt còn hạn chế nên ảnh hưởng đến huy động sức mạnh cộng đồng cùng chung sức xây dựng nông thôn mới và phong trào đóng góp xây dựng nông thôn mới.

- Công tác giải phóng mặt bằng trong xây dựng cơ bản còn gặp nhiều khó khăn nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

- Nhận thức về bảo vệ môi trường của một số cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa cao, vẫn còn tình trạng các chủ cơ sở đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, khắc phục, giảm thiểu ô nhiễm môi trường mang tính chất hình thức hoặc không vận hành thường xuyên theo đúng quy định. Còn một số hộ dân vứt rác xuống sông rạch. Tình trạng ô nhiễm môi trường có nơi chưa được khắc phục kịp thời, triệt để.

- Triển khai thực hiện liên kết trong chuỗi giá trị ngành hàng hoa kiểng, chăn nuôi, trồng trọt chưa thật sự bền vững. Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã chưa đủ mạnh về nhân lực, tài chính... để hoạt động sản xuất kinh doanh và liên kết với các Công ty, doanh nghiệp.

- Đa số các tuyến đường giao thông nông thôn đat hóa đã xuống cấp, mặt đường nhỏ, sạt lở nhưng còn thiếu vốn đầu tư cải tạo và đa số nhân dân không hiến đất để mở rộng.

- Công tác dạy nghề tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng nguồn lực đầu tư còn hạn chế, vì vậy ảnh hưởng trực tiếp đến các cơ sở dạy nghề; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề tác động trực tiếp đến công tác nâng cao chất lượng đào tạo nghề. Một số học viên không quyết tâm phát huy nghề đã học, thời gian đào tạo nghề ngắn nên tay nghề của người lao động chưa cao.

- Người nông dân còn ngần ngại khi tham gia vào Hợp tác xã mà còn trông chờ xem Hợp tác xã sẽ làm gì, làm ra sao để hỗ trợ nông dân.

- Giá cá xuất khẩu luôn ở mức thấp nhiều năm liền, nên việc phát triển nuôi thủy sản rất chậm, chủ yếu các nhà máy liên kết sản xuất khép kín từ nguồn nguyên liệu đầu vào đến đầu ra, các hộ nuôi nhỏ lẻ hoạt động cầm chừng.

## **Phần 2**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

#### **A. CHỈ TIÊU**

- Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt mang tính bền vững

và các xã tiếp tục đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục phấn đấu xã Tân Quy Tây đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và phấn đấu thêm xã Tân Khánh Đông

- Các xã nông thôn mới đạt tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo (theo tiêu chuẩn mới Nghị định 07/2021/NĐ-CP).

- Phấn đấu sản phẩm OCOP đạt 08 sản phẩm có 3 sao trở lên.

- Diện tích hoa kiểng đạt: 920 ha, giá trị sản xuất hoa kiểng đạt 3.800 tỷ đồng (tính theo giá năm 2010).

- Diện tích nuôi thủy sản bãi bồi là 49 ha, sản lượng ước đạt 17.500 tấn.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

### **I. Về xây dựng nông thôn mới**

Tập trung chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2025, với các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- 1.** Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh quy hoạch, quản lý và triển khai thực hiện xây dựng các công trình theo đúng quy hoạch xây dựng nông thôn mới.

- 2.** Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng trong cán bộ, nhân dân về chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp và giảm nghèo bền vững; nâng cao trách nhiệm và phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị trong thực hiện tổ chức thực hiện nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp, tạo bước đột phá trong thực hiện Chương trình; gắn cuộc vận động với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Ngày vì người nghèo”, “Gia đình 5 không 3 sạch”, “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” và phong trào thi đua “Đồng Tháp chung sức xây dựng nông thôn mới” để khơi dậy tinh thần tự lực, hợp tác các tổ chức, cá nhân tham gia, đóng góp. Thường xuyên cập nhật thông tin về các mô hình, điển hình tiên tiến, sáng kiến, kinh nghiệm hay để phổ biến nhân rộng kịp thời.

- 3.** Tiếp tục thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với xây dựng nông thôn mới; từng bước phát triển nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao.

- Phối hợp cùng viện, trường, câu lạc bộ, nghệ nhân, nông dân sản xuất giỏi, doanh nghiệp: nghiên cứu, chuyển giao các tiên bộ kỹ thuật trong sản xuất hoa và chăn nuôi; chuyển giao các giống hoa - kiểng mới để nâng cao hiệu quả trong sản xuất và kinh doanh hoa - kiểng, phát triển dịch vụ và kết nối các tour du lịch, từng bước chỉnh trang diện mạo đô thị theo định hướng thể hiện sự đặc

trung của Làng hoa - kiềng Sa Đéc. Xây dựng và hướng dẫn người sản xuất các quy trình theo hướng an toàn, truy xuất nguồn gốc...

- Tập trung hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống người dân nông thôn; phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với thị trường; tăng cường đào tạo nghề nông thôn; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất gắn với đào tạo nghề.

- Chỉ đạo các xã, các ngành liên quan triển khai xây dựng ít nhất 01 mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, hiện đại gắn với công nghiệp chế biến và tiêu thụ.

**4.** Tiếp tục triển khai đồng bộ chương trình giảm nghèo bền vững; tạo điều kiện và hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi, trực tiếp tham gia các chương trình phát triển kinh tế, hỗ trợ học nghề kết hợp với việc làm cho người nghèo, cận nghèo để thoát nghèo bền vững, góp phần tăng thu nhập và từng bước nâng cao mức sống của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa của Chương trình mục tiêu giảm nghèo; tuyên truyền phổ biến rộng rãi các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả để giảm nghèo; giáo dục làm thay đổi nhận thức cho người nghèo, vận động người nghèo, người chưa có hoặc thiếu việc làm học nghề, tìm việc làm, phát huy khả năng của bản thân, chủ động phấn đấu vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước và cộng đồng.

- Xác định công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là công tác trọng tâm, góp phần vào công tác xóa đói giảm nghèo. Thực hiện một số giải pháp chính như xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm, giao chỉ tiêu thực hiện về cho các xã, phường; kịp thời thông tin về các chính sách hỗ trợ và các thị trường làm việc cho người dân biết.

**5.** Tiếp tục triển khai, hỗ trợ, hướng dẫn, vận động các Chủ thể tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP, để đảm bảo kết quả cam kết với Ủy ban nhân dân Tỉnh năm 2023.

- Ổn định và phát triển các Hội quán sẵn có tại địa phương, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa cũng như chất lượng hoạt động, sinh hoạt Hội quán.

- Vận động các Hội quán, Tổ hợp tác có tiềm năng, hoạt động có hiệu quả, vận động thành lập HTX, nhất là thành lập HTX ở xã Tân Phú Đông và củng cố, nâng chất hoạt động của HTX nông nghiệp Tân Quy Tây.

**6.** Tập trung xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu

Tiếp tục ưu tiên bố trí ngân sách địa phương các cấp và huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng thiết yếu cấp xã, trong đó cần tập trung các công trình trực tiếp gắn với phát triển sản xuất, phục vụ thiết thực đời sống hàng ngày của người dân (công trình hạ tầng thủy lợi, giao thông, ...). Các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội Thành phố chủ động lựa chọn một số hạng mục công trình hạ tầng cấp xã, mỗi phần công

việc thiết thực để tập trung ưu tiên triển khai, tạo ra chuyên biến đột phá trên phạm vi từng xã.

Phát huy vai trò chủ thể của người dân trong việc tham gia xây dựng nông thôn mới phải đảm bảo theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng”. Các khoản đóng góp theo nguyên tắc tự nguyện của nhân dân trong xã.

**7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình, dự án:**

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phải có sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, đồng bộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến các ấp. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội với Ủy ban nhân dân các xã trong công tác triển khai, thực hiện.

Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội như: Mặt trận tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên đoàn Lao động Thành phố,... theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tiếp tục thực hiện tốt những kế hoạch, chương trình thiết thực, phối hợp công tác tuyên truyền, vận động các thành viên tiếp tục triển khai xây dựng nông thôn mới, khích lệ động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới.

## **II. Về tái cơ cấu nông nghiệp**

### **1. Ngành hàng hoa kiểng**

- Chuyển đổi các diện tích đất sản xuất lúa, hoa màu kém hiệu quả sang trồng hoa kiểng, năm 2023 diện tích hoa kiểng Sa Đéc là 920 ha.

- Tăng cường phối hợp giữa HTX Hoa kiểng Tân Quy Đông, HTX dịch vụ nông nghiệp Tân Khánh Đông, Hội Sinh vật cảnh Thành phố, Trung tâm Ứng dụng Nông nghiệp Công nghệ cao tỉnh Đồng Tháp tại xã Tân Khánh Đông, Công ty TNHH TM hoa kiểng Đồng Tháp với các hộ nông dân trồng hoa, kiểng để liên kết, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm hoa, kiểng.

- Triển khai các chương trình dự án sản xuất hoa kiểng kết hợp với tham quan du lịch hoa kiểng, quy hoạch lại vùng hoa kiểng phù hợp với quy hoạch của Thành phố.

### **2. Ngành hàng Thủy sản (cá tra)**

- Phối hợp với ngành Tỉnh và các doanh nghiệp thực hiện ở các vùng quy hoạch; ổn định nuôi cá tra theo quy hoạch đến năm 2022 là 49 ha tại xã Tân Khánh Đông.

- Tăng cường phối hợp giữa các doanh nghiệp chế biến thủy sản với các hộ nuôi để liên kết, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cá tra.



- Phối hợp ngành chuyên môn Tỉnh vận động các hộ nuôi cá tra bãi bồi thực hiện nuôi theo quy trình sản xuất sạch. Cấp mã số vùng nuôi để thuận lợi trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

### **3. Giải pháp thực hiện**

#### ***3.1. Đầu tư hạ tầng, phát triển cơ giới hoá và áp dụng khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động, mang lại hiệu quả cao***

- Tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích cơ giới hoá trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp và thủy sản nhằm tiết kiệm chi phí và tăng năng suất lao động.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trên các lĩnh vực sản xuất, chế biến, bảo quản và bảo vệ môi trường sinh thái. Phối hợp với các Viện, Trường, các tổ chức nghiên cứu khoa học nghiên cứu ứng dụng trong vấn đề cải tiến chất lượng các sản phẩm nông nghiệp, trồng trọt, thủy sản; các hệ thống canh tác thâm canh bền vững.

- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật cho các vùng sản xuất chuyên canh các sản phẩm chủ lực như: đổi mới cơ chế vốn đầu tư nâng cấp và hoàn thiện hệ thống thủy lợi, điện, giao thông nông thôn đảm bảo đủ điều kiện áp dụng sản xuất theo VietGAP và cơ giới hoá.

- Đẩy mạnh ứng dụng quy trình cơ giới hoá đồng bộ (từ khâu làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch, chế biến); quy trình thâm canh lúa cải tiến; ứng dụng công nghệ cao vào trồng trọt và phát triển các vùng sản xuất tập trung, mở rộng diện tích trồng rau củ quả trong nhà lưới, nhà kính; sản xuất chế biến an toàn theo chuỗi, quy trình theo hướng VietGAP và các hoạt động nghiên cứu thị trường, phân phối và cân đối cung cầu trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

#### ***3.2. Đẩy mạnh chương trình đào tạo nghề nông thôn và xúc tiến việc làm***

Hội nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp ngành nông nghiệp, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố tăng cường đào tạo nghề nông thôn cho cán bộ và nông dân, về kỹ thuật trồng: hoa kiểng, chăn nuôi heo theo công nghệ sinh học bảo vệ môi trường và đào tạo một số ngành nghề khác với thực tế địa phương. Dự kiến mỗi xã, phường tổ chức nhiều lớp kỹ thuật theo thực tế ở địa phương.

#### ***3.3. Xúc tiến thương mại, liên kết - tiêu thụ***

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các ngành Tỉnh, cùng với các công ty, doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu, quảng bá và xúc tiến thương mại các mặt hàng (hoa kiểng, thủy sản).

- Tăng cường phối hợp với các Công ty, doanh nghiệp và tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường để liên kết - tiêu thụ sản phẩm, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho các HTX, THT, Hội quán và người dân phát triển sản xuất đạt hiệu quả cao nhất.

- Tổ chức xúc tiến thương mại và liên kết để đưa sản phẩm hoa kiểng,

thủy sản, xây dựng thương hiệu các mặt hàng chủ lực của Thành phố. Theo dõi chặt chẽ diễn biến cung cầu, giá cả đầu vào, đầu ra của sản phẩm hoa kiểng, cá tra, để kịp thời đề xuất giải pháp nhằm ổn định sản xuất, hạn chế thiệt hại khi có diễn biến xấu.

### **3.4. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề; chú trọng, ưu tiên đào tạo các nghề phục vụ trực tiếp từ các chương trình nông nghiệp trọng điểm của thành phố (kỹ thuật trồng hoa- kiểng, nuôi thủy sản). Lựa chọn đúng đối tượng học nghề, đủ điều kiện áp dụng kiến thức nghề sau khi học, góp phần giải quyết việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng thu nhập cho người dân nông thôn.

### **3.5. Tổ chức lại sản xuất, thu hút đầu tư vào nông nghiệp**

Vận động người dân chỉnh trang, sắp xếp lại khu vực sản xuất hoa kiểng, chuyển đổi một số diện tích lúa, hoa màu kém hiệu quả sang sản xuất hoa kiểng kết hợp với du lịch cộng đồng, kêu gọi đầu tư các doanh nghiệp trong và ngoài nước liên kết tiêu thụ mặt hàng hoa kiểng tại Làng hoa Sa Đéc. Hỗ trợ các HTX hội quán, THT hoạt động có hiệu quả, hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp, nhà vườn... chuyển đổi mô hình sản xuất hoa kiểng kết hợp với du lịch cộng đồng.

## **III. Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm xem xét, thẩm định Mô hình chỉ đạo điểm “Làng Văn hóa du lịch Sa Đéc” theo Quyết định số 4078/QĐ-BNN-VPĐP ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Từ đó làm cơ sở triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Dự án Làng văn hóa du lịch Sa Đéc đến năm 2025 và định hướng 2030.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 250-KL/TU ngày 09/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI trên địa bàn thành phố Sa Đéc năm 2022./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp & PTNT Tỉnh;
- Chi cục PTNT Tỉnh;
- TT/TU, TT/HĐND Thành phố;
- Chủ tịch và các PCT UBND Thành phố;
- Các thành viên BCĐ NTM Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC/KT (ND).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Thanh Sơn**